

Thu hút kiều hối ở Ghana và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*

Đặng Thế Tùng

Ngày nhận: 13/02/2017

Ngày nhận bản sửa: 18/07/2017

Ngày duyệt đăng: 20/07/2017

Kiều hối có vai trò đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế và xóa đói giảm nghèo của các nước đang phát triển, trong đó có Ghana và Việt Nam. Các nhà hoạch định chính sách cũng như các nhà kinh tế ngày càng gia tăng sự chú ý của họ vào những tác động của kiều hối đến nền kinh tế của các nước tiếp nhận. Do vậy, các quốc gia đã và đang ban hành nhiều chính sách để thu hút dòng vốn ngoại này. Ghana, một quốc gia đang phát triển ở Tây Phi, đã có một số chính sách để thu hút thành công kiều hối. Những chính sách của Ghana sẽ là những gợi ý tốt cho Việt Nam trong việc xây dựng chính sách thu hút nguồn vốn ngoại này.

Từ khóa: Kiều hối, thu hút, chính sách, Ghana, Việt Nam.

Do vậy, kiều hối đang là nguồn vốn ngoại quan trọng đối với các nước đang phát triển.

Ghana là quốc gia đang phát triển và trung bình hàng năm nhận khoảng 1,8 tỷ USD kiều hối (theo Ngân hàng Trung ương Ghana- BOG). Các nghiên cứu thực nghiệm chỉ ra rằng kiều hối có tác động tích cực đến nền kinh tế của Ghana ở cả cấp độ vĩ mô lẫn vi mô. Do đó, chính phủ Ghana đã có những chính sách để thúc đẩy dòng vốn ngoại này chảy về trong nước. Bài nghiên cứu này sẽ đề cập những chính sách của Ghana trong việc thu hút và sử dụng kiều hối. Từ đó, tác giả đề xuất những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc xây dựng chính sách thu hút nguồn vốn này. Ngoài phần Giới thiệu, bài nghiên cứu được cấu trúc như sau: Phần 2 nêu đặc điểm của Ghana. Phần 3 giới thiệu chính sách thu hút kiều hối và kết quả thu hút kiều hối của Ghana. Phần 4 đề cập việc sử dụng kiều hối và tác động của kiều hối đến nền kinh

1. Giới thiệu

Dòng kiều hối chảy vào các nước đang phát triển tăng hơn 8 lần trong gần 20 năm qua, từ 55 tỷ USD năm 1995 lên 444,3 tỷ USD năm 2014 và dự kiến đạt 429 tỷ USD năm 2016, giảm 2,4% so với năm 2015 sau khi chứng kiến mức giảm 1% trong năm 2015. Đây là lần đầu tiên trong những

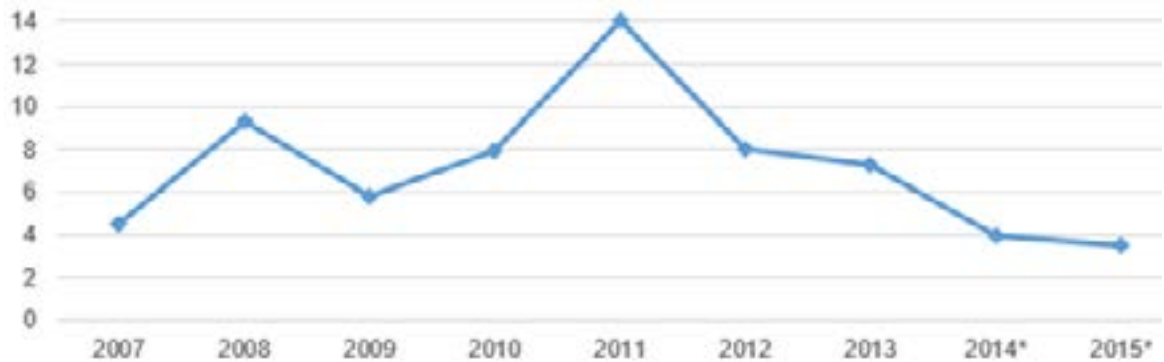
năm gần đây, lượng kiều hối chảy vào các nước đang phát triển giảm hai năm liên tiếp¹. Năm 2013, dòng kiều hối gấp hơn 3 lần dòng vốn viện trợ phát triển chính thức (ODA), vượt xa dòng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào các nước đang phát triển (không tính FDI vào Trung Quốc) và nhiều hơn gấp hơn 2 lần các khoản nợ tư nhân và dòng vốn đầu tư gián tiếp².

¹ World Bank, 2017

² World Bank, 2014

* Đây là một phần trong kết quả nghiên cứu rút ra từ Đề tài độc lập cấp quốc gia “Chính sách kiều hối phục vụ phát triển kinh tế-xã hội Việt Nam” mã số ĐTĐL-XH.15/15 do Bộ Khoa học Công nghệ cấp kinh phí.

Biểu đồ 1. Tăng trưởng kinh tế thực của Ghana giai đoạn 2007-2015



Nguồn: *International Monetary Fund, World Economic Outlook (WEP) Update, Tháng 01/2016*

Ghi chú: * ước tính

tế ở Ghana và Phần 5 đề xuất những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc xây dựng chính sách thu hút kiều hối.

2. Đặc điểm của Ghana

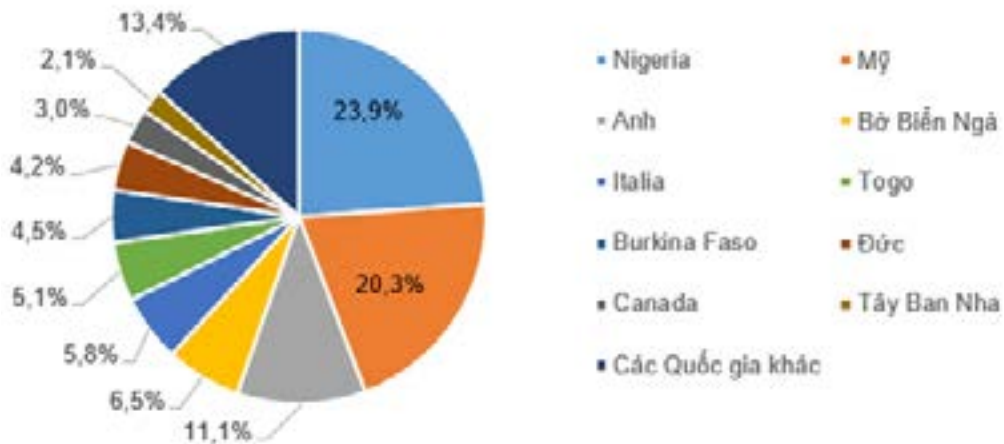
Ghana là một quốc gia đang phát triển thuộc khu vực Tây Phi, với mức thu nhập bình quân đầu người năm 2015 ước tính khoảng 1.400 USD. Biểu đồ 1 thể hiện tốc độ tăng trưởng kinh tế thực của Ghana từ 2007 đến 2015. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thực trung bình giai đoạn 2007-2015 là 7,1%. Năm 2007, tốc độ tăng trưởng thực là 4,5%,

sau đó tăng lên gấp đôi vào năm 2008, trước khi giảm xuống còn 5,8% vào năm 2009 do tác động tiêu cực của khủng hoảng kinh tế thế giới. Tuy nhiên, giai đoạn 2009-2011, chứng kiến tốc độ tăng trưởng cao và nhanh của nền kinh tế Ghana, đỉnh điểm năm 2011, tốc độ tăng trưởng cao nhất đạt 14%. Tuy nhiên, Ghana lại đang phải đối mặt với mức tăng trưởng giảm trong bốn năm liên tiếp từ 2012 đến 2015. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thực năm 2015 của Ghana ước tính là 3,5%, nguyên nhân là do khủng hoảng năng lượng trầm trọng, sự bất ổn của gánh nợ trong nước

và nước ngoài, và sự mất cân bằng tài chính. Khu vực dịch vụ vẫn là khu vực dẫn dắt sự phát triển kinh tế của Ghana, đóng góp trên 50% GDP, theo sau là khu vực công nghiệp khoảng 30% và nông nghiệp gần 20% GDP.

Giai đoạn 2004-2015, tốc độ tăng dân số trung bình hàng năm của Ghana là 2,5% và dân số năm 2015 ước tính đạt 26,8 triệu người, trong đó lực lượng lao động chiếm 42,5%, tương đương 11,4 triệu người và có khoảng 53% dân số của Ghana sống ở khu vực thành thị. Ngoài ra, Ghana có một lịch sử

Biểu đồ 2. Tỷ lệ người di cư Ghana ở một số quốc gia trong tổng số người di cư năm 2013



Nguồn: *World Bank.*

di cư lâu dài, sự dịch chuyển nội bộ của người dân từ thị trấn này sang thị trấn khác đã là một phần của văn hóa và kinh tế Ghana. Di cư từ Ghana sang các nước khu vực Bắc Phi và lục địa Châu Phi cũng có lịch sử lâu dài. Theo thời gian, xu hướng này có sự thay đổi, người dân Ghana đã di cư sang các nước Châu Âu (Anh, Italia, Đức...), Bắc Mỹ (Mỹ, Canada), Trung Đông và Châu Á (Nhật Bản, Trung Quốc...). Theo Ngân hàng Thế giới (WB), năm 2000, có 906,7 nghìn người Ghana (tương đương 4,56% dân số quốc gia) sống ở nước ngoài; tuy nhiên con số này có sự sụt giảm cả về giá trị tuyệt đối và tương đối, cụ thể năm 2010, có 824,9 nghìn người (tương đương 3,4% dân số Ghana) và năm 2013, có 737,2 nghìn người (tương đương 2,8% dân số Ghana) sinh sống ở nước ngoài. Biểu đồ 2 mô tả tỷ lệ người di cư Ghana ở một số quốc gia.

Có thể nhận thấy, Nigeria là quốc gia mà người Ghana di dân đến nhiều nhất (23,9%) sau đó là Mỹ (20,3%), Anh (11,1%) và Bờ Biển Ngà (6,5%). Đầu tiên, sự di cư gồm những người lao động có kỹ năng và các chuyên gia. Tuy nhiên, đầu những năm 1980, rất nhiều người lao động không có kỹ năng cũng di cư và dữ liệu tin cậy về sự di cư của Ghana khó có thể thu thập được. Các tổ chức ở Ghana đưa ra các dữ liệu không thống nhất, và rất nhiều ước tính được thực hiện dựa trên các định nghĩa, giả định và khoảng thời gian khác nhau. Cả Cơ quan Thống kê và Cơ quan Di cư của Ghana đều thiếu dữ liệu về số người Ghana đang sinh sống ở nước ngoài.

3. Chính sách thu hút kiều hối và kết quả thu hút kiều hối của Ghana

3.1. Chính sách thu hút kiều hối của Ghana

Kiều hối là một một bộ phận quan trọng của cán cân thanh toán của Ghana. Trong điều kiện nền kinh tế của quốc gia này phụ thuộc rất nhiều vào nhập khẩu hàng hóa hơn là xuất khẩu, các dòng vốn kiều hối chảy vào trong nước giúp làm giảm nhẹ mức thâm hụt tài khoản vãng lai. Do đó, kiều hối là một công cụ quan trọng trong việc tài trợ thâm hụt chung của cán cân thanh toán quốc tế.

Chính phủ Ghana chủ động trong việc nhấn mạnh vai trò quan trọng của cộng đồng người Ghana ở nước ngoài đối với sự phát triển của quốc gia. Khung chính sách cho việc hỗ trợ phát triển và giảm nghèo trong ngắn hạn, Chiến lược Giảm nghèo của Ghana (GPRS) xác định cộng đồng người Ghana ở nước ngoài là nguồn lực tiềm năng cho GPRS.

Tại Ghana, vấn đề về đóng góp của cộng đồng người Ghana ở nước ngoài đối với sự phát triển của quốc gia đã được chú trọng sau khi Hội nghị Homecoming được tổ chức bởi Chính phủ năm 2001 trong một nỗ lực để thu hút những người Ghana đang sinh sống ở nước ngoài quay trở về và đầu tư vào sự phát triển của nền kinh tế quốc gia. Hội nghị xác định đóng góp của cộng đồng người Ghana ở nước ngoài đối với phát triển quốc gia trong một số lĩnh vực chính của nền kinh tế, trong đó nguồn vốn của cộng đồng này được sử dụng

để đầu tư phát triển khu vực tư nhân.

Ngoài ra, một số nhóm cộng đồng (như các hội đồng hương, các tổ chức phi chính phủ cộng đồng, các nhà thờ,...) đã tham gia vào các nỗ lực thông qua các sáng kiến của chính họ; ví dụ đầu tư vào các dự án cộng đồng ở quê nhà. Các ví dụ về các loại dự án được tài trợ bằng nguồn kiều hối bao gồm nước và vệ sinh môi trường, trường học, bệnh viện, các chương trình xóa mù chữ, đào tạo, đóng góp từ thiện và hỗ trợ các dự án đặc biệt và các sáng kiến hỗ trợ bởi chính phủ trong các cộng đồng địa phương. Một số các chương trình sinh kế cơ bản này được thực hiện thông qua các mối quan hệ đối tác công tư (PPP). Trái phiếu cộng đồng được Chính phủ Ghana xác định như một cách thức khai thác tài sản giàu có của cộng đồng và có tiềm năng lớn để huy động hàng tỷ USD thông qua phát hành trái phiếu cộng đồng. Năm 2008, Chính phủ Ghana bắt đầu thực hiện chiến dịch marketing loại trái phiếu Golden Jubilee Savings Bond đến với cộng đồng người Ghana ở Châu Âu và Mỹ. Đây là loại trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 5 năm được phát hành nhân kỷ niệm 50 năm ngày Ghana độc lập (Ghana's Golden Jubilee). Mục đích chính của việc phát hành trái phiếu cộng đồng là tài trợ cho các dự án phát triển ở 10 khu vực của Ghana. Đáng chú ý, Chính phủ Ghana đã huy động được 50 triệu USD từ Golden Jubilee Savings Bond³.

³ <http://www.afdb.org/en/blogs/measuring-the-pulse-of-economic-transformation-in-west-africa/post/remittances-from-west->

Chính phủ Ghana cũng ban hành một số chiến lược nhằm mục tiêu hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp thuộc Chương trình Cải cách Khu vực tài chính để mở rộng hơn phạm vi của các dịch vụ, sản phẩm tài chính và hệ thống thanh toán. Sự ra mắt của Remittance Grant Facility- một cấu phần của Dự án hợp tác kiều hối Ghana và Anh- với mục đích giảm các chi phí giao dịch và các rào cản tiếp cận đối với những người chuyển tiền và nhận tiền kiều hối của Ghana. Chương trình ban đầu nhận được tài trợ 1 triệu bảng từ Chính phủ Anh.

Luật Ngoại hối ban hành năm 2006, Đạo luật 723 cho phép những người không cư trú duy trì các tài khoản ngoại tệ tại các ngân hàng hàng. Các tài khoản có thể được ghi có khi nhận được ngoại tệ chuyển từ nước ngoài và từ các tài khoản ngoại tệ khác và số dư của những tài khoản này có thể được tự do chuyển. Chính phủ Ghana cho phép tất cả các ngân hàng tham gia vào thị trường kiều hối. Các ngân hàng và các tổ chức tài chính phi ngân hàng ở Ghana đã sáng tạo nhiều gói đầu tư hoặc dịch vụ cho phép người dân Ghana ở cộng đồng đầu tư quỹ quản lý, ủy thác vốn cổ phần, đơn vị tín thác và ủy thác đầu tư bất động sản. Ví dụ, Databank Asset Managem, một tổ chức tư nhân, giới thiệu công cụ đầu tư được thiết kế đặc biệt cho những người Ghana đang sinh sống ở nước ngoài, những người có nghĩa vụ trả nợ ngắn, trung và dài hạn ở quê nhà. Đó là một tài

africas-diaspora-financial-and-social-transfers-for-regional-development-14614/

khoản lai ghép đầu tư vào nhiều quỹ tương hỗ và các công cụ tài chính ở Ghana và các thị trường được điều tiết khác ở Châu Phi. Các ngân hàng sử dụng việc chuyển tiền kiều hối như một cơ hội để bán các sản phẩm ngân hàng chính thức cho các khách hàng. Các ngân hàng cung cấp các sản phẩm tiền gửi và tiết kiệm cho cả người gửi và nhận kiều hối với mong muốn có nhiều khách hàng, và họ tin tưởng rằng có thể thuyết phục các khách hàng mở tài khoản tiết kiệm hoặc các tài khoản không kỳ hạn khác để hơn việc quảng cáo những khách hàng đi vay hoặc mua các sản phẩm bảo hiểm.

Một số tổ chức tài chính phi ngân hàng, bên cạnh các dịch vụ kiều hối, cung cấp các sản phẩm tiền gửi và tiết kiệm hướng đến những người gửi và nhận kiều hối, bao gồm bảo hiểm chi phí thấp và tín dụng cho các mục đích tiêu dùng. Một số công ty cung cấp dịch vụ kiều hối như Express Funds International tạo cơ hội cho cả người gửi và nhận kiều hối tiếp cận với các cơ hội đầu tư và Tín phiếu Kho bạc và các quỹ tương hỗ. Công ty Express Funds International cũng cung cấp cho các khách hàng của nó một gói dịch vụ gọi là “MyMorgan Services” cho phép người gửi kiều hối phân bổ kiều hối vào một mục đích cụ thể ở Ghana như mua bất động sản hoặc thanh toán viện phí hoặc học phí- thay mặt người thụ hưởng được chỉ định và thậm chí đầu tư vào các công cụ tài chính như Tín phiếu Kho bạc, quỹ tương hỗ, và các chứng chỉ tiền gửi. Sản phẩm này phổ biến trong cộng đồng người

Ghana di cư ở Anh.

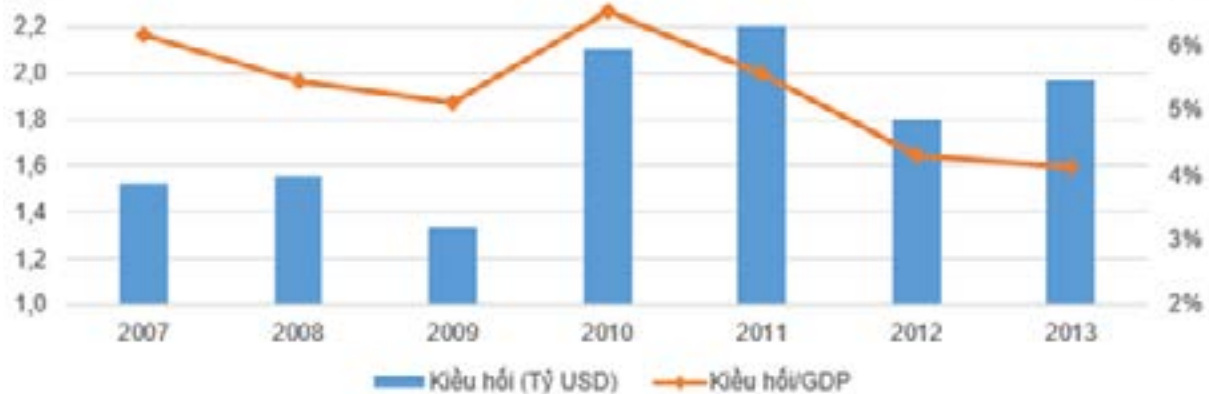
Ngoài ra, nhiều công cụ kiều hối cũng được giới thiệu để thu hút nhiều hơn dòng kiều hối chuyển về quốc gia. Chuyển tiền điện tử là công cụ phổ biến nhất đối với các giao dịch chuyển kiều hối và được sử dụng bởi tất cả các công ty cung cấp dịch vụ kiều hối. Phần lớn các công ty nhận hoa hồng phí thông qua các thỏa thuận hợp tác với các công ty chuyển tiền (MTOs). Ngoài ra, phần lớn các tổ chức tài chính sử dụng chuyển tiền tài khoản đến tài khoản, ngân hàng, và séc. Một số ít tổ chức sử dụng các thẻ ghi nợ trả trước hoặc ngân phiếu. Việc chuyển tiền qua điện thoại di động và các thẻ trả trước tại các nhà bán lẻ được chỉ định vẫn chưa phát triển, và không có công ty nào sử dụng những công cụ này.

Những năm gần đây, một số đại sứ quán Ghana và các cơ quan đại diện ở nước ngoài cố gắng giúp đỡ Cộng đồng người Ghana để định hướng dòng kiều hối chuyển về nước thông qua các kênh chính thức để phát triển quốc gia. Các ví dụ bao gồm sáng kiến “A Dollar a month for Ghana” của Cao ủy ở Sierra Leone và “Five Pounds No Balance Police” của Cao ủy ở Anh để huy động vốn từ cộng đồng người Ghana.

3.2. Kết quả thu hút kiều hối

Giai đoạn 2007-2013, dòng kiều hối trung bình mỗi năm chảy vào Ghana là 1,8 tỷ USD. Cụ thể, năm 2007, quốc gia này thu hút 1,5 tỷ USD kiều hối, sau đó giảm xuống 1,3 tỷ USD vào năm 2009 do tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng kinh tế thế

Biểu đồ 3. Kiều hối chảy vào Ghana và tỷ lệ kiều hối so với GDP giai đoạn 2007-2013



Nguồn: BOG và tính toán của tác giả

giới năm 2008, trước khi tăng trở lại vào 2 năm tiếp theo và đạt mức cao nhất vào năm 2011 với 2,2 tỷ USD được những người di cư Ghana chuyển về trong nước. Sau đó, kiều hối giảm về mức 1,8 tỷ USD vào năm 2012, trước khi có sự tăng nhẹ vào năm 2013 và đạt mức 1,97 tỷ USD. Tuy nhiên, lượng kiều hối vào Ghana vẫn được ghi nhận thấp hơn thực tế do phần lớn dòng kiều hối chảy vào Ghana thông qua các kênh phi chính thức như: trao tay, gửi qua bạn bè, gia đình hoặc mạng lưới chuyển tiền phi chính thức⁴. Ước tính khoảng 64% dòng kiều hối chảy vào Ghana thông qua các kênh phi chính thức⁵. Ngoài ra, dòng kiều hối cũng vượt ODA và FDI trong cùng giai đoạn, ngoại trừ năm 2008, FDI lớn hơn dòng kiều hối.

Trong giai đoạn 2004-2009, nguồn kiều hối chảy vào Ghana chủ yếu từ Mỹ và Canada, trung bình chiếm 62,4%, theo sau là từ Anh (16,2%), Châu Âu (13,4%), và các nền kinh tế khác (3,8%), Cộng đồng Kinh tế Tây Phi

⁴ United Nations (2013), Maximising the Development Impact of Remittances

⁵ Mohapatra và Ratha (2011), Remittance Markets in Africa

(ECOWAS, 2,6%) và các nước châu Phi còn lại (1,7%)⁶. Theo BOG, từ năm 2010 đến tháng 7/2014, quốc gia này nhận được khoảng 4,4 tỷ USD từ Mỹ và Canada, theo sau là Anh với 1,04 tỷ USD, EU 0,82 tỷ USD, các quốc gia khác 0,66 tỷ USD và COWAS 0,29 tỷ USD, các nước châu Phi còn lại 0,11 tỷ USD.

Tỷ lệ kiều hối so với GDP giai đoạn 2007-2013 có xu hướng giảm. Năm 2007 tỷ lệ này là 6,2%, sau đó giảm xuống còn 5,1% vào năm 2009. Tuy nhiên, tỷ lệ này đạt mức cao nhất 6,5% vào năm 2010 và bắt đầu có xu hướng giảm vào các năm tiếp theo và dừng ở mức thấp nhất 4,1% vào năm 2013.

4. Sử dụng kiều hối và tác động của kiều hối đến nền kinh tế ở Ghana

4.1. Sử dụng kiều hối ở Ghana

Theo Addision (2004), phần lớn kiều hối được sử dụng cho mục đích đầu tư, và kiều hối sử dụng cho những mục đích như

⁶ United Nations (2013), Maximising the Development Impact of Remittances

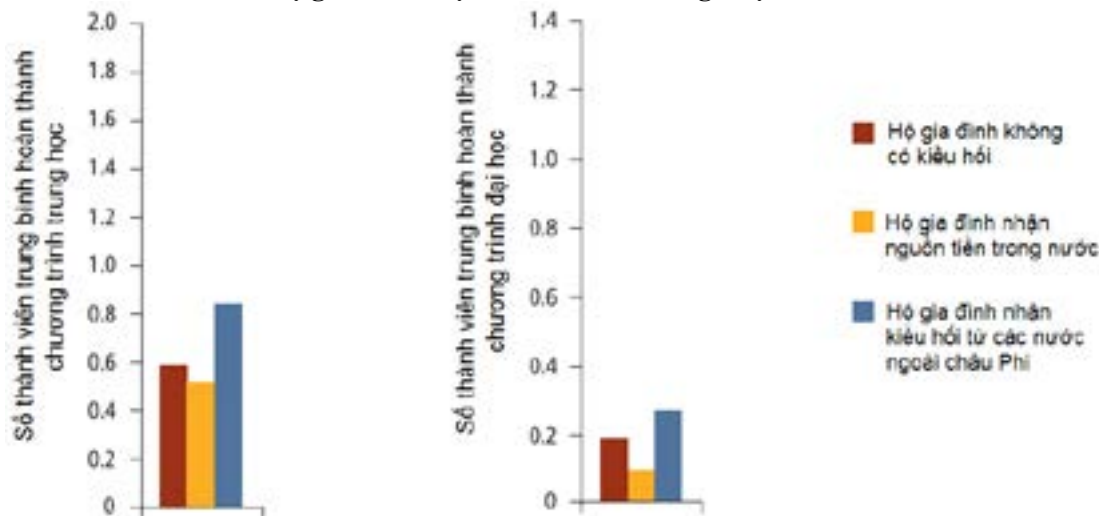
vậy được chuyển vào các doanh nghiệp có quy mô nhỏ. Một nghiên cứu ước tính 17- 25% kiều hối chảy vào Ghana được sử dụng cho các doanh nghiệp nhỏ, phát triển nhà, và các mục đích khác⁷. Tuy nhiên, con số này có sự thay đổi lớn trong nghiên cứu của Mazzucato và cộng sự (2008). Các tác giả cho rằng 16% kiều hối Ghana nhận được trong giai đoạn 2003- 2004 được sử dụng cho nhu cầu về nhà ở, 33% cho mục đích kinh doanh, và 10% cho tang lễ, nhà thờ, các nghi lễ khác và các dự án phát triển.

Theo Sam và cộng sự (2013), kiều hối được sử dụng cho mục đích chính là thực phẩm (tiêu dùng) và giáo dục và chỉ có ít người nhận kiều hối sử dụng cho mục đích khởi sự kinh doanh. Ngoài ra, phần lớn những người tham gia trả lời không tin tưởng rằng kiều hối có tác động mạnh đến sự tham gia của họ vào các sự kiện xã hội cũng như địa vị xã hội của họ.

4.2. Tác động của kiều hối đến nền kinh tế ở Ghana

⁷ Mohapatra và Ratha (2011), Remittance Markets in Africa

Biểu đồ 4. Số thành viên trung bình hoàn thành chương trình trung học và đại học của các hộ gia đình nhận kiều hối và không nhận kiều hối



Nguồn: Ratha và cộng sự (2011), *Leveraging Migration for Africa: Remittances, Skills, and Investments*, dựa trên bộ dữ liệu khảo sát mức sống hộ gia đình năm 2006

4.2.1. Tác động ở cấp độ vi mô Adams, Cuecuecha và Page (2008) sử dụng khảo sát hộ gia đình năm 2005/06 để phân tích tác động của kiều hối đến đói nghèo và bất bình đẳng ở Ghana. Các tác giả phát hiện kiều hối làm giảm mức độ và sự nghiêm trọng của đói nghèo. Cụ thể, những hộ gia đình nhận kiều hối, mức độ đói nghèo giảm 88,1%. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng kiều hối lại làm gia tăng mức độ bất bình đẳng ở quốc gia này. Đối với những hộ gia đình nhận kiều

hối, dòng vốn này làm tăng hệ số GINI lên 17,4%. Adams và Cuecuecha trong nghiên cứu của mình năm 2013 khẳng định lại vai trò của kiều hối trong việc giảm đói nghèo. Cũng theo Adams, Cuecuecha và Page (2008) và Adams và Cuecuecha (2013), các hộ gia đình nhận được kiều hối đầu tư vào giáo dục, nhà ở và y tế cao hơn so với những hộ gia đình khác. Những phát hiện của các tác giả cũng cố thêm luận điểm kiều hối có thể giúp giảm đói nghèo và tăng đầu tư ở các nước đang phát triển.

Biểu đồ 4 chỉ rõ, trong các gia đình nhận kiều hối số thành viên trung bình hoàn thành chương trình trung học là hơn 0,8 so với mức 0,6 của các hộ gia đình không có kiều hối. Sự chênh lệch tương tự cũng được ghi nhận cho hệ giáo dục đại học. Kết quả này hoàn toàn phù hợp với các kết quả của các nghiên cứu được đề cập ở trên. Ngoài ra, sử dụng bộ dữ liệu khảo sát mức sống hộ gia đình (GLSS) Litchfield and Waddington, (2003) phát hiện những hộ gia đình nhận kiều hối có mức sống cao hơn những hộ gia đình không nhận được kiều hối.

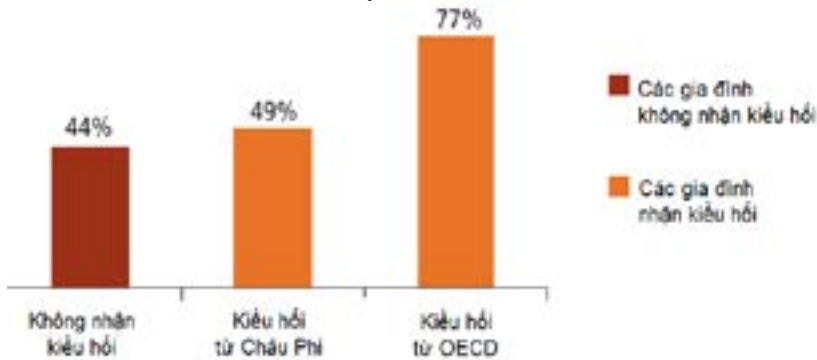
Trong các hộ gia đình nhận kiều hối từ các nước ngoài và trong Châu Phi, các hộ gia đình mà người đứng đầu là phụ nữ sử dụng nhiều kiều hối hơn cho các dịch vụ y tế so với các hộ gia đình mà người đàn ông đứng đầu. Bên cạnh đó, các hộ gia đình nhận kiều hối cũng có tỷ lệ tiếp cận các dịch vụ như điện thoại di động, radio, TV và máy

Bảng 1. Các hộ gia đình tiếp cận công nghệ thông tin
(tỷ lệ phần trăm hộ gia đình với các phương tiện được khảo sát)

| Dịch vụ | Hộ gia đình nhận kiều hối từ các nước Châu Phi | Hộ gia đình nhận kiều hối từ các nước ngoài Châu Phi | Hộ gia đình không nhận được kiều hối |
|--------------------|--|--|--------------------------------------|
| Điện thoại di động | 14,6 | 45,4 | 19,6 |
| Radio | 31,4 | 47,3 | 49,9 |
| TV | 16,9 | 52,7 | 33,6 |
| Máy tính | 0,0 | 3,3 | 2,4 |
| Số quan sát | 33 | 133 | 8.150 |

Nguồn: Ratha và cộng sự (2011), *Leveraging Migration for Africa: Remittances, Skills, and Investments*, dựa trên GLSS 2005-06

Biểu đồ 5. Tỷ lệ phân trăm dân số có nhà bê tông theo tình trạng nhận kiều hối



Nguồn: Mohapatra, Joseph, và Ratha (2009), *Remittances and Natural Disasters: Ex-Post Response and Contribution to Ex-Ante Preparedness*

tính cao hơn⁸. Sự chênh lệch trong mức độ tiếp cận công nghệ thông tin giữa các hộ gia đình nhận được kiều hối và không nhận được kiều hối thể hiện rõ trong việc tiếp cận các dịch vụ như điện thoại di động (45,5% so với 19,6%) và TV (52,7% và 33,6%).

Kiều hối cũng cho phép các hộ gia đình tiếp nhận xây dựng các ngôi nhà tốt và kiên cố hơn. Mohapatra, Joseph, và Ratha (2009) phát hiện các hộ gia đình nhận được kiều hối có khả năng sở hữu ngôi nhà bê tông. 77% hộ gia đình nhận kiều hối từ các quốc gia OECD có nhà bê tông, trong khi đó chỉ có 44% hộ gia đình không nhận được kiều hối có nhà bê tông.

Gyimah-Brempong và Asiedu (2015) trong nghiên cứu của mình ủng hộ thêm vai trò của kiều hối với giáo dục và nguồn nhân lực. Các tác giả phát hiện kiều hối tác động tích cực đến khả năng các gia đình ghi danh cho con họ học tiểu học và trung học. Ngoài ra, nghiên cứu chỉ

ra rằng các hộ gia đình nhận kiều hối mà người phụ nữ đứng đầu đầu tư vào giáo dục cao hơn các hộ gia đình nhận kiều hối mà người đàn ông đứng đầu. Các tác giả giải thích rằng các kết quả của nghiên cứu có nghĩa rằng kiều hối nâng cao triển vọng tăng trưởng kinh tế và giảm đói nghèo trong dài hạn thông qua kênh nguồn nhân lực.

4.2.2. Tác động ở cấp độ vĩ mô

Bên cạnh những tác động ở cấp độ vi mô, kiều hối còn có tác động đến các biến số kinh tế vĩ mô như tăng trưởng kinh tế và lạm phát ở quốc gia này.

Adenutsi (2011) phát hiện kiều hối thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở Ghana cả trong ngắn hạn và dài hạn. Ngoài ra, nghiên cứu của tác giả chỉ ra rằng kiều hối có tác động tích cực đến đến sự phát triển của thị trường tài chính của quốc gia này.

Wogbe (2013) sử dụng dữ liệu năm trong giai đoạn 1965-2008 và ước lượng FMOLS (Fully Modified Ordinary Least Squares) đã khẳng định kiều hối là nhân tố chính của tăng trưởng kinh tế ở Ghana. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng nguồn nhân lực

tăng cường tác động của kiều hối đến tăng trưởng kinh tế. Nyeadi và Atiga (2014) sử dụng chuỗi thời gian từ năm 1980 đến 2012 nghiên cứu mối quan hệ nhân quả giữa kiều hối và tăng trưởng kinh tế ở Ghana. Các kiểm định nhân quả Granger và đồng liên kết được các tác giả sử dụng. Nghiên cứu củng cố thêm kết quả của Adenutsi (2011) và Wogbe (2013). Nyeadi và Atiga (2014) chỉ ra rằng kiều hối có tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế của Ghana. Ngoài ra, các tác giả phát hiện kiều hối rất hữu ích trong việc thúc đẩy chi tiêu cho phúc lợi và y tế của các hộ gia đình.

Bên cạnh đó, mối quan hệ giữa kiều hối và lạm phát ở Ghana cũng được các nhà nghiên cứu và các nhà làm chính sách quan tâm. Cụ thể, Abdul-Mumuni (2016) phát hiện kiều hối có tác động mạnh đến lạm phát trong dài hạn. Tuy nhiên, trong ngắn hạn, nghiên cứu không tìm thấy bằng chứng về mối quan hệ giữa kiều hối và lạm phát tại Ghana. Tuuli (2015) nghiên cứu mối quan hệ giữa kiều hối và tỷ giá tại Ghana đưa ra kết luận kiều hối tác động đến sự tăng tỷ giá thực cả trong ngắn hạn và dài hạn. Tuy nhiên, mối quan hệ nhân quả ngắn hạn giữa tỷ giá thực và kiều hối không tồn tại. Kết quả trong dài hạn trong nghiên cứu của Tuuli (2015) phù hợp với kết quả nghiên cứu của Opoku-Afari và cộng sự (2006) khi nghiên cứu tác động của tất cả dòng vốn ngoại đến tỷ giá.

5. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Từ kinh nghiệm của Ghana, tác

⁸Ratha và cộng sự (2011), *Leveraging Migration for Africa: Remittances, Skills, and Investments*, trích dẫn từ Guzmán, Morrison, và Sjöblom (2007)

già đề xuất những kinh nghiệm cho Việt Nam trong việc xây dựng chính sách thu hút kiều hối như sau:

Thứ nhất, Việt Nam có hơn 4 triệu Việt Kiều và khoảng 80% trong số đó đang sinh sống ở các nước phát triển như Mỹ (chiếm khoảng 55%), Pháp (7,5%), Australia (7,5%), và Canada (6,2%). Năm 2010, thu nhập trung bình của các hộ gia đình Việt Nam tại Mỹ là 52.153 USD, cao hơn mức thu nhập trung bình của các hộ gia đình tại Mỹ khoảng 2.000 USD⁹. Do vậy, Việt Nam có tiềm năng lớn trong việc huy động vốn cho phát triển kinh tế đất nước thông qua phát hành trái phiếu cộng đồng như là một kênh thay thế để huy động vốn từ thị trường quốc tế. Loại trái phiếu này có thể giúp cộng đồng Việt Kiều đóng góp vào quá trình phát triển của đất nước.

Để có thể thu hút được nhiều nguồn vốn của cộng đồng người Việt ở nước ngoài, loại trái phiếu này phải được thiết kế phù hợp với các nhu cầu của cộng đồng Việt Kiều- những nhà đầu tư tiềm năng. Vì vậy, thay mặt Chính phủ, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, các Đại sứ quán và Cơ quan ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao, nên tìm hiểu những nhu cầu của cộng đồng

người Việt và thường xuyên tổ chức các sự kiện hoặc thiết lập các diễn đàn để những nhà đầu tư tiềm năng có thể hiểu hơn về tình hình và triển vọng phát triển của đất nước; cũng là cơ hội để cộng đồng Việt Kiều hiểu được vai trò của họ trong quá trình phát triển của đất nước và tích cực đóng góp cho đất nước; bên cạnh đó có thể chuyển giao công nghệ và tri thức.

Thứ hai, Chính phủ Việt Nam cần có các chính sách thu hút Việt Kiều đầu tư tại Việt Nam, trong trường hợp này dòng kiều hối như các nguồn vốn đầu tư trực tiếp. Điều quan trọng là môi trường đầu tư quốc gia cần được cải thiện. Ví dụ, cần phải xóa bỏ mọi sự khác biệt trong các chính sách áp dụng cho nhà đầu tư có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư Việt Nam để bảo đảm sự cạnh tranh công bằng giữa các nhà đầu tư; và các thủ tục hành chính cần được giảm bớt để tạo môi trường đầu tư hấp dẫn cho các nguồn vốn ngoại.

Thứ ba, Ghana áp dụng thành công mô hình hợp tác công tư (PPP) trong thu hút kiều hối, đây cũng là gợi ý chính sách tốt cho Việt Nam trong việc thu hút dòng vốn ngoại này. Do đó, khôn khổ pháp lý cho PPP cần được hoàn thiện để làm cơ sở cho các hoạt động PPP.

Thứ tư, tăng cường mối quan hệ hợp tác với các quốc gia có số lượng lớn người Việt sinh

sống và làm việc như Mỹ, Pháp, Australia và Canada, và chuyên lượng lớn kiều hối về Việt Nam. Từ đó có thể giảm chi phí chuyển tiền và tăng lượng kiều hối chuyển qua các kênh chính thức. Điều này dẫn đến những tác động tích cực đến nền kinh tế.

Thứ năm, khuyến khích các ngân hàng và các tổ chức phi ngân hàng phát triển các sản phẩm dịch vụ liên quan đến kiều hối. Tạo điều kiện cho những người gửi và nhận tiền có đa dạng các kênh đầu tư. Theo Comstock, Iannone and Bhatia (2009), ba gói sản phẩm chuyển tiền + tiết kiệm, tiết kiệm + tín dụng và tín dụng + bảo hiểm và các sản phẩm khác thường được các tổ chức tài chính thiết kế để đáp ứng nhu cầu của người gửi tiền cũng như người nhận, từ đó thúc đẩy dòng kiều hối qua kênh chính thức. Theo nghiên cứu năm 2005 của Ngân hàng Thế giới cho 40 nước đang phát triển, việc cung cấp các tài khoản tiền gửi đặc biệt tại các ngân hàng thương mại là một trong những biện pháp phổ biến nhất ở các quốc gia này để thu hút kiều hối. Các chủ tài khoản- những người gửi hoặc nhận kiều hối được trả mức lãi suất ưu đãi cho những tài khoản đó và được cung cấp lựa chọn là mở tài khoản bằng các ngoại tệ mạnh. ■

⁹ American Community One Year Survey, 2010

Tài liệu tham khảo

1. Abdul-Mumuni, A. (2016). *Effect of International Remittances on Inflation in Ghana Using the Bounds Testing Approach. Business and Economic Research, Vol. 6, No. 1, 192-209.*
 2. Adams, R. H., & Cuecuecha, A. (2008). *The Impact of Remittances on Poverty and Inequality in Ghana. Washington, D.C.: The World Bank.*
 3. Adams, R. H., & Cuecuecha, A. (2013). *The Impact of Remittances on Investment and Poverty in Ghana. World Development, Volume 50, 24-40.*

4. Adenutsi, D. E. (2011). *Financial development, international remittances and endogenous growth in Ghana. Studies in Economics and Finance. Vol. 28, No.1.*
5. AfDB, OECD, UNDP. (2015). *African Economic Outlook. The AfDB.*
6. De Luna-Martinez, J. (2005). *Workers' remittances to developing countries: A survey with central banks on selected public policy issues. Policy Research Working Paper 3638. World Bank*
7. Ganyo, A. E. (2013). *Migration, Remittances and Human Capital Development in Ghana. The Hague.*
8. Gyimah-Brempong, K., & Asiedu, E. (2015). *Remittances and investment in education: Evidence from Ghana. The Journal of International Trade & Economic Development: An International and Comparative Review, Volume 24, Issue 2.*
9. Mazzucato, V., Van Den Boom, B., & Nsowah-Nuamah, N. (2008). *Remittances in Ghana: Origin, Destination and Issues of Measurement. International Migration, Volume 46, Issue 1, 103-122.*
10. Mohapatra, S., & Ratha, D. (2011). *Remittance Markets in Africa. Washington, D.C.: The World Bank.*
11. Mohapatra, S., Joseph, G., & Ratha, D. (June 2012). *Remittances and natural disasters: ex-post response and contribution to ex-ante preparedness. Environment, Development and Sustainability, Volume 14, Issue 3, 365-387.*
12. Nyeadi, J. D., & Atiga, O. (2014). *Remittances and Economic Growth: Empirical Evidence from Ghana. European Journal of Business and Management, Vol.6, No.25.*
13. Ratha, D., Mohapatra, S., Ozden, C., Plaza, S., Shaw, W., & Shimeles, A. (2011). *Leveraging Migration for Africa: Remittances, Skills, and Investments. Washington, D.C: The World Bank.*
14. Sam, A. G., Boateng, O. F., & Oppong -Boakye, P. K. (2013). *Remittances from Abroad: The Ghanaian Household Perspective. International Journal of Business and Social Science Vol. 4 No. 1, 164-170.*
15. Tuuli, M. (2015). *The Impact of Remittances on the Real Exchange Rate: Empirical Evidence from Ghana. Journal of Economic Cooperation and Development, 36, 3, 43-66.*
16. United Nations. (2012). *Maximizing the development impact of remittances. New York và Geneva.*
17. Wogbe, A. F. (2013). *Does human capital constrain the impact of foreign direct investment and remittances on economic growth in Ghana? Applied Economics Vol. 45, Issue 19, 2853-2862.*
18. World Bank. (2008). *Migration and Remittances Factbook 2006. Washington, D.C: The World Bank.*
19. World Bank. (2011). *Migration and Remittances Factbook 2011. Washington, D.C: The World Bank.*
20. World Bank. (2016). *Migration and Remittances Factbook 2016. Washington, D.C: The World Bank.*
21. World Bank (2017). *Migration and Development Brief 17. Washington, D.C: The World Bank.*

Thông tin tác giả

Đặng Thế Tùng, Thạc sĩ
 Khoa Ngân hàng, Học viện Ngân hàng
 Email: tungdt@hvn.edu.vn

Summary

International Remittances Attraction in Ghana and lessons for Vietnam

International remittances have played an important role in economic development and poverty reduction strategies in developing countries, including Ghana and Vietnam. Policy makers as well as economists have increasingly turned their attention to the effects of remittances on the economy in recipient countries, especially in developing countries. These countries therefore have issued a number of policies to attract this external capital flow. Ghana is one of many countries that has succeeded in attracting remittances. Hence, policies released by this country are good lessons for Vietnam in attracting overseas remittances.

Keywords: Remittances, Attraction, Policy, Ghana, Vietnam.

Tung The Dang, MEd.
 Banking Faculty, Banking Academy

tiếp theo trang 51

hàng thanh toán trước hạn và đúng hạn. Trong hoạt động kinh doanh, doanh nghiệp cũng cần chú ý đến việc phân loại đối tượng nợ, theo dõi, đôn đốc thu nợ và đánh giá tình hình thanh toán khách hàng. Công tác thu

hồi nợ nên tiến hành đều đặn, không nên dồn dập vào cuối năm làm cho vốn bị chiếm dụng lâu, gây ra lãng phí. ■